

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 98/2022/HS-ST
Ngày 30- 9 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị T Mai.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Công Dung

Ông Nguyễn Quang Bằng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đường Thái Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Thơm - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 89/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2022/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Phùng Thị L**, sinh ngày 05/8/1977, tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: TDP x, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Phùng Văn Đ và bà Phùng Thị L; có chồng Trần Quốc T (đã ly hôn) và 03 con; tiền sự: Không.

Tiền án: có 01 tiền án, cụ thể: Ngày 27/4/2021 phạm tội, tại Bản án số 109/2021/HS-ST, ngày 31/8/2021 của TAND thành phố Vĩnh Yên đã xử phạt L 09 tháng tù giam về tội “Đánh bạc”. Bị bắt tạm giữ từ ngày 27/4/2021 đến ngày 03/5/2021 (hiện chưa đi chấp hành án).

Nhân thân: Tại Bản án số 08/2007/HS-ST, ngày 02/3/2007 của TAND tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt L 03 năm tù giam về tội Môi giới mại dâm; ngày 03/10/2007, L nộp xong 50.000đ án phí hình sự; ngày 17/01/2009, L được đặc xá, trở về địa phương.

- Tại bản án số 115/2012/HS-ST, ngày 27/11/2012 của TAND thị xã Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt L 03 năm 06 tháng tù giam về tội Môi giới mại

dâm; ngày 23/02/2016, L nộp xong hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000đ và 200.000đ án phí hình sự; ngày 25/01/2019, L chấp hành xong hình phạt tù.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/5/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

2. **Đỗ Văn B**, sinh ngày 14/01/1979 tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Nơi cư trú: Thôn N, xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đoàn thể, đảng phái: Không; con ông Đỗ Văn P và bà Bùi Thị H (đều đã chết); Vợ: Phùng Thị H, con: Có 03 con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/5/2022 đến ngày 06/6/2022. Hiện bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị V, sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn T, xã Q, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

2. Nguyễn Thị T, sinh năm 1973; Nơi cư trú: TDP x, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

3. Phạm Thị N, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: TDP x, phường Đ, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phùng Thị L, sinh năm 1977 ở TDP Lạc Ý 2, phường Đ, thành phố V do muốn có tiền tiêu sài nên đã có hành vi bán số lô, số đề cho các đối tượng có nhu cầu. Để thực hiện hành vi trên L sử dụng 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO gồm: 01 máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A5 lắp 02 sim số 0373.xxx.445, 0926.xxx.874 và đăng ký tài khoản Zalo tên “Lphung” bằng số điện thoại 0926.xxx.874; 01 máy điện thoại nhãn hiệu OPPO A3S lắp sim số 0563.xxx.427 và đăng ký tài khoản Zalo tên “Phùng L” bằng số điện thoại 0836.xxx.570. Cụ thể:

Ngày 28/5/2022, Đỗ Văn B nhắn tin SMS từ số điện thoại 0922.xxx.982 của B vào số máy 0373.xxx.445 của L các tin nhắn để mua các số lô, số đề của L như sau:

- Hồi 16 giờ 58 phút, B nhắn tin cho L nội dung “Lô 060 21 mc 50đ 67 96 mc 20đ đề 383 393 66 77 060 272 080 242 74 mc 50n 686 787 55 050 66 mc 70n càng 266 066093 039 087 mc 50n”, tức là B mua của L các số lô 06, 60, 21

mỗi số 50 điểm và các số lô 67, 96 mỗi số 20 điểm. L và B thỏa thuận là 1 điểm lô = 22.800 đồng nếu trúng thì B được 80.000 đồng. Tổng số điểm lô mà B mua của L ở tin nhắn này là 190 điểm x 22.800 đồng = 4.332.000 đồng; các số đề 38, 83, 39, 93, 66, 77, 06, 60, 27, 72, 08, 80, 24, 42, 74 mỗi số 50.000 đồng = 750.000 đồng và các số đề 68, 86, 78, 87, 55, 05, 50, 66 mỗi số 70.000 đồng = 560.000 đồng, tổng cộng là 1.310.000 đồng tiền số đề nhưng L và B thỏa thuận L chỉ thu 90% tiền B mua, như vậy số tiền B mua số đề ở tin nhắn này là 1.179.000 đồng; các số đề ba càng 266, 066, 093, 039, 087 mỗi số 50.000 đồng = 250.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền B mua số lô, số đề ở tin nhắn này với L là 5.761.000 đồng.

- Hồi 17 giờ 13 phút, B nhắn tin cho L nội dung “Đề 363 mc 50k” tức là B mua của L các số đề 36, 63 mỗi số 50.000 đồng = 100.000 đồng, số tiền B phải trả L ở tin nhắn này là 90.000 đồng (90% tiền mua số đề). Sau khi nhận 02 tin nhắn trên của B, đến hồi 17 giờ 18 phút cùng ngày L đã nhắn lại cho B nội dung “Ok” tức là đồng ý bán cho B các số lô, số đề ở 02 tin nhắn trên.

- Hồi 18 giờ 13 phút: B nhắn tin cho L nội dung “Càng 893x100n” tức là B mua của L số đề 3 càng 893=100.000 đồng. Đến hồi 18 giờ 18 phút cùng ngày L nhắn lại cho B nội dung “Ok” tức là đồng ý bán cho B số đề ba càng ở tin nhắn trên.

Tổng số tiền B mua số lô, số đề của L 03 tin nhắn trên là 5.951.000đ. Đến 18 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi có Kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng vào hồi 18 giờ 15 phút B không trúng số lô, số đề nào (B chưa thanh toán số tiền 5.951.000đ cho L).

Ngoài bán các số lô, số đề cho B thì Phùng Thị L còn bán các số lô, số đề cho Nguyễn Thị Thuý, trong 03 ngày qua tài khoản Zalo tên “Lphung” đăng ký bằng số điện thoại 0926.xxx.874 với tài khoản Zalo của Thuý tên “Đô ĐậpP” đăng ký bằng số điện thoại 0563.247.547 như sau:

- Hồi 17 giờ 54 phút, ngày 09/4/2022, Thuý nhắn tin cho L nội dung: “L 42 434 121 292 757 x3đ 24 909 191 x2đ”, tức là Thuý mua của L các số lô 42, 43, 34, 12, 21, 29, 92, 75, 57 mỗi số 03 điểm lô = 27 điểm lô và các số lô 24, 90, 09, 19, 91 mỗi số 02 điểm = 10 điểm. Tổng cộng Thuý mua của L 37 điểm lô, với giá tiền 01 điểm lô L và Thuý thỏa thuận là 22.500 đồng. Tổng số tiền Thuý mua số lô của L là 832.500 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của Thuý thì L nhắn lại “Ok” tức là đồng ý bán cho Thuý các số lô trên. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì Thuý trúng các số lô 34 hai lần, số lô 12, 92, 75 mỗi số 03 điểm = 15 điểm và các số lô 24, 91 mỗi số 02 điểm = 04 điểm, tổng cộng Thuý trúng 19 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 1.520.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Thuý và L đánh bạc ngày 09/4/2022 là 2.352.500 đồng (chưa trả tiền cho nhau).

- Hồi 16 giờ 26 phút, ngày 10/4/2022, Thuý nhắn tin cho L nội dung: “L 373 747 191 979 59 08 x5đ 95 80 x2đ” tức là Thuý mua của L các số lô 37, 73, 74, 47, 19, 91, 97, 79, 59, 08 mỗi số 05 điểm = 50 điểm lô và các số lô 95, 80 mỗi số 02 điểm = 04 điểm lô. Tổng cộng Thuý mua của L là 54 điểm lô = 1.215.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của Thuý thì L nhắn lại “Ok” tức là đồng ý bán cho Thuý các số lô trên. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút, cùng ngày thì Thuý trúng các số lô 37, 74 mỗi số 05 điểm = 10 điểm và số lô 95 = 02 điểm, tổng cộng Thuý trúng 12 điểm lô x 80.000đ/1 điểm = 960.000 đồng. Tổng số tiền Thuý và L đánh bạc ở tin nhắn này là 2.175.000 đồng (chưa trả tiền cho nhau).

- Hồi 18 giờ 02 phút, ngày 11/4/2022, Thuý nhắn tin cho L nội dung: “L 12 15 x3.21, 15 x2đ đề đầu 1 x 3k”, tức là Thuý mua của L các số lô 12, 15 mỗi số 03 điểm lô và 21, 15 mỗi số 02 điểm lô tổng cộng hết 10 điểm lô = 225.000 đồng và các số đề 10, 11, 12, 13, 14, 15, 16, 17, 18, 19 mỗi số 3000 đồng = 30.000 đồng, ở tin nhắn này Thuý mua của L 255.000 đồng. Sau khi nhận được tin nhắn của Thuý thì L nhắn lại “Ok” tức là đồng ý bán cho Thuý các số lô trên. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hồi 18 giờ 15 phút cùng ngày thì T trúng số lô 21= 03 điểm = 240.000 đồng và trúng số đề 17= 3000 đồng x 70.000 đồng = 210.000 đồng. Tổng số tiền T và L đánh bạc ngày 11/4/2022 là 705.000 đồng (chưa trả tiền cho nhau).

- Hồi 17 giờ 19 phút, ngày 15/4/2022, Thuý nhắn tin cho L nội dung: “Đề 49 53 91 93 mỗi con 5k”, tức là Thuý mua của L các số đề 49, 53, 91, 93 mỗi số 5,000 đồng= 20.000 đồng, tin nhắn này L không nhắn tin lại trả lời là “Ok” nên Thuý không mua được các số đề trên của L.

Như vậy: Tổng số tiền đánh bạc của L với T 3 ngày là 5.232.000đ. Trong đó ngày 09/4/2022 là 2.325.000đ, ngày 10/4/2022 là 2.175.000đ và ngày 11/4/2022 là 705.000đ, (số tiền này L và T chưa trả cho nhau).

Quá trình điều tra , căn cứ kết quả giám định còn xác định: Ngoài hành vi đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề với L như đã nêu trên thì từ ngày 14/4/2022 đến ngày 18/5/2022, Nguyễn Thị T còn thể hiện các tin nhắn có mua số lô, số đề từ số điện thoại 0967.423.813 của T với số điện thoại 0978.301.863 của Phạm Thị N. Tổng số 22 lần nữa cụ thể như:

Lần 1: Hồi 17 giờ 44 phút ngày 14/4/2022, T nhắn cho N nội dung “Lô 8x10đ 38x5đ” tức là T mua của N các số lô 83 = 10 điểm và 38 = 5 điểm, tổng cộng 15 điểm lô, N thống nhất với T giá 1 điểm lô là 22.500đ. Như vậy, ngày

14/4/2022 T mua các số lô của N hết 337.500đ, N nhắn lại cho T "ok" tức là đồng ý bán cho T các số lô trên. Sau khi có kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng cùng ngày thì T không trúng số lô nào (T đã thanh toán trả tiền cho N).

Vẫn với cách thức nhắn tin và thỏa thuận giá như trên thì:

Lần 2: Hồi 17 giờ 09 phút ngày 15/4/2022, T nhắn "L96x3đ" tức là số lô 96 = 3 điểm = 67.500đ, N "ok". Cùng ngày, T lại nhắn "đề 91 92x15k" tức các số đề 91, 92 mỗi số 15.000đ = 30.000đ, N nhắn "ok". Tổng số tiền T mua số lô, số đề của N ngày 15/4/2022 là 97.500đ. Kết quả ngày hôm đó T không trúng số lô, số đề nào (T đã thanh toán trả tiền cho N).

Lần 3: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 17/4/2022, T nhắn "L33x5đ" tức là số lô 33 = 5 điểm = 112.500đ. Đến 18 giờ 03 phút cùng ngày, T lại nhắn "kép = x5k" tức là các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 5000đ = 50.000đ. Tổng số tiền ngày 17/4/2022 là 162.500đ, sau khi nhận được 02 tin nhắn của T thì N nhắn "2" tức là đồng ý hai tin nhắn. Kết quả T trúng số lô 33 = 5 điểm = 400.000đ. Tổng số tiền T và N đánh bạc với nhau ngày 17/04/2022 là 562.500đ. (T, N đã thanh toán trả tiền cho nhau).

Lần 4: Hồi 17 giờ 56 phút ngày 18/4/2022, T nhắn cho N "Lxiên 2 41,63x20k lô 41x5đ k = x5k" tức là số lô xiên 2: 41, 63 = 20.000đ; lô 41 = 5 điểm = 112.500đ; các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 5000đ = 50.000đ. Tổng cộng mua lô đề ngày 18/4/2022 là 182.500đ, N nhắn lại cho T "1" tức là đồng ý. Kết quả T không trúng số lô, số đề nào (T đã trả tiền trên cho N).

Lần 5 : Hồi 16 giờ 52 phút ngày 19/4/2022, T nhắn "L89x20đ" tức là số lô 89 = 20 điểm = 450.000đ, N nhắn "1" tức là đồng ý. Đến 18 giờ 04 phút cùng ngày, T nhắn "đầu 8x7k kép = x5k" tức là các số đề 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 mỗi số 7000đ = 70.000đ và các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 5000đ = 50.000đ, N nhắn "2" tức là đồng ý. Như vậy, ngày 19/4/2022 T mua các số lô, số đề của N hết 570.000đ. Ngày này, T không trúng số lô, số đề nào (T đã thanh toán tiền cho N).

Lần 6: Hồi 17 giờ 31 phút ngày 20/4/2022, T nhắn "L57x5đ" tức số lô 57 = 5 điểm = 112.500đ, N nhắn lại "1" tức là đồng ý bán cho T số lô trên. Đến 18 giờ 12 phút cùng ngày T nhắn "Đê đầu 8x5k" tức các số đề 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 mỗi số 5000đ = 50.000đ, N nhắn "2" tức là đồng ý. Như vậy, ngày 20/4/2022 T mua các số lô, số đề của N hết 162.500đ. Kết quả T không trúng số lô, số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 7: Hồi 17 giờ 42 phút ngày 22/4/2022, T nhắn "K=8k lô 323x3đ" tức là các số đề 80, 81, 82, 83, 84, 85, 86, 87, 88, 89 mỗi số 8000đ = 80.000đ; các số lô 23, 32 mỗi số 5 điểm = 6 điểm lô = 135.000đ, N nhắn "1" tức là đồng ý. Đến

17 giờ 52 phút cùng ngày T nhấn “L 898 787 383 x 5đ” tức các số lô 89, 98, 78, 87, 38, 83 mỗi số 5 điểm, tổng cộng 30 điểm lô = 675.000đ. Đến 17 giờ 53 phút cùng ngày, T nhấn “L323x2đ” tức các số lô 32, 23 mỗi số 2 điểm, tổng cộng là 4 điểm lô = 90.000đ. N nhấn “3” tức là đồng ý. Như vậy, ngày 22/4/2022 T mua các số lô, số đề của N hết tổng là 980.000đ. Kết quả T trúng số lô 98 = 5 điểm và 83 = 5 điểm, tổng cộng 10 điểm lô = 800.000đ. Tổng số tiền N và T đánh bạc với nhau ngày 22/04/2022 là 1.780.000đ (T và N đã trả tiền cho nhau).

Lần 8: Hồi 17 giờ 44 phút ngày 23/4/2022, T nhấn “Lô 131 323 x5đ” tức các số lô 13, 31, 32, 23 mỗi số 5 điểm = 20 điểm = 450.000đ, N nhấn “1” tức là đồng ý. Đến 18 giờ 08 phút cùng ngày, T nhấn “Đ 55, 33x50k” tức các số đề 33, 55 mỗi số 50.000đ = 100.000đ, N nhấn lại “2” tức là đồng ý. Tổng số tiền T mua số lô, số đề của N ngày 23/4/2022 là 550.000đ. Kết quả T trúng số lô 13 = 5 điểm = 400.000đ. Tổng số tiền T và N đánh bạc với nhau ngày 23/04/2022 là 950.000đ (T và N đã thanh toán tiền cho nhau).

Lần 9: Hồi 17 giờ 24 phút ngày 24/4/2022, T nhấn “đ 08, 28, 38, 48, 58, 68, 98, 88, 13, 78, 22, 70, 82, 80, 77 2” tức là các số đề 08, 28, 38, 48, 58, 68, 98, 88, 13, 78, 22, 70, 82, 80, 77 mỗi số 2000đ, tổng cộng 15 số = 30.000đ, N nhấn “1” tức là đồng ý. Kết quả T không trúng số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 10: Hồi 16 giờ 53 phút ngày 26/4/2022, T nhấn “đ 28 38 02 20 14 98 29 23 32 62 26 29 x 5k k = x7k” tức các số đề 28, 38, 02, 20, 14, 98, 29, 23, 32, 62, 26, 29 mỗi số 5000đ, tổng cộng 12 số = 60.000đ; các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 7000đ = 70.000đ. Đến 16 giờ 54 phút, T nhấn “đ 12 con x 5k nhé” tức là số đề 12 = 5000đ, N nhấn “2” tức là đồng ý. Kết quả T không trúng số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 11: Hồi 18 giờ 11 phút ngày 27/4/2022, T nhấn “L929x5đ” tức các số lô 92, 29 mỗi số 5 điểm, tổng cộng 10 điểm lô = 225.000đ, N nhấn “1” tức là đồng ý. Kết quả T không trúng số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 12: Hồi 17 giờ 44 phút ngày 28/4/2022, T nhấn “đ k=x8k” tức các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 8000đ = 80.000đ, N nhấn “1” tức là đồng ý. Kết quả T không trúng số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 13: Hồi 18 giờ 05 phút ngày 30/4/2022, T nhấn “đ k=x15k” tức các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 15000đ = 150.000đ, N nhấn “ok” tức đồng ý. Đến 18 giờ 10 phút cùng ngày, T nhấn tiếp “L171x5đ” tức các số lô 17, 71 mỗi số 5 điểm, tổng cộng 10 điểm lô = 225.000đ, N nhấn “ok” tức là đồng ý. Tổng số tiền T mua các số đề của N ngày 30/4/2022 là 375.000đ. Kết quả T không trúng số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 14: Hồi 17 giờ 52 phút ngày 01/5/2022, T nhấn “đ 77x230k đk=9

conx20k đ22x30k đk=x20k lo 27 55” tức số đề 77 = 230.000đ; các số đề 00, 11, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 tổng cộng 9 số mỗi số 20.000đ = 180.000đ; số đề 22 = 30.000đ; các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 tổng cộng 10 số mỗi số 20.000đ = 200.000đ; riêng các số lô 27, 55 do T không nhấn là mua bao nhiêu điểm nên N đã gọi điện thoại cho T hỏi các số lô trên mua bao nhiêu điểm thì T nói là mỗi số 5 điểm, tổng 2 số lô trên = 10 điểm = 225.000đ. Tổng số tiền T mua số lô, số đề của N ở tin nhắn này là 865.000đ. Đến 17 giờ 58 phút cùng ngày, T tiếp tục nhấn “Lô 88 00 mỗi con 5đ lô 15x5đ đề kép bằng x 20k xiên 3 565554 272” tức các số lô 88, 00, 15 mỗi số 5 điểm = 15 điểm = 337.500đ; các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 tổng cộng 10 số mỗi số 20.000đ = 200.000đ; số lô xiên 3 T mua 10.000đ còn số 272 T nhấn thừa không phải là số lô, số đề. Tổng số tiền T mua số lô, số đề của N ở tin nhắn này là 547.500đ. Như vậy ngày 01/5/2022, T mua của N các số lô, số đề hết 1.412.500đ, N nhấn “2” tức là đồng ý. Kết quả ngày này T không trúng số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 15: Hồi 18 giờ 04 phút ngày 02/5/2022, T nhấn “k = x 15k” tức các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 15000đ = 150.000đ, N nhấn “1” tức là đồng ý. Kết quả ngày này T không trúng số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 16: Hồi 17 giờ 51 phút ngày 03/5/2022, T nhấn “đk=x15k” tức các số đề 00, 11, 22, 33, 44, 55, 66, 77, 88, 99 mỗi số 15000đ = 150.000đ, N nhấn “1” tức là đồng ý. Kết quả ngày này T không trúng số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 17: Hồi 18 giờ 06 phút ngày 11/5/2022, T nhấn “đ1551x10k” tức mua các số đề 15, 51 mỗi số 10.000đ = 20.000đ, N nhấn “1” tức là đồng ý. Đến 18 giờ 7 phút cùng ngày, T tiếp tục nhấn “L 242 121 x 3đ” tức các số lô 24, 42, 21, 12 mỗi số 3 điểm, tổng cộng 12 điểm lô = 270.000đ, N nhấn “2” tức là đồng ý. Tổng số tiền T mua các số đề của N ngày 11/5/2022 là 290.000đ. Kết quả ngày này T trúng số lô 24 = 2 nháy (2 lần) = 6 điểm và số lô 21 = 3 điểm, tổng = 9 điểm = 720.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của N và T trong ngày 11/5/2022 là 1.010.000đ (T và N đã thanh toán xong).

Lần 18: Hồi 18 giờ 01 phút ngày 12/5/2022, T nhấn “đ151 88=x10k lô 24 x 3đ” tức các số đề 15, 51, 88 mỗi số 10.000đ = 30.000đ, mua số lô 24 = 3 điểm = 67.500 đồng. N nhấn “ok” tức là đồng ý bán cho T các số lô, đề trên. Kết quả ngày này T không trúng số lô, đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 19: Hồi 17 giờ 31 phút ngày 13/5/2022, T nhấn “đ151 x10k xiên 3 23 69 28 23 69 28 x 10k lô 232 696 28” tức các số đề 15, 51 mỗi số 10,000đ = 20.000đ, lô xiên 3: 23, 69, 28 x 10.000đ; 23, 69, 60 x 10.000 đồng; các số lô 23, 32, 69, 96, 28 x 3 điểm, tổng là 15 điểm = 337.500 đồng, tổng số tiền T mua các số lô, đề là 377.500 đồng. N nhấn “ok” tức đồng ý. Kết quả ngày này T trúng số

lô 69 được 3 điểm = 240.000 đồng. Như vậy, số tiền T và N đánh bạc trong ngày là 617.500 đồng (T và N đã thanh toán xong).

Lần 20: Hồi 18 giờ 06 phút ngày 14/5/2022, T nhấn “lô 232x5đ” tức các số lô 23,32 mỗi số 5 điểm, tổng là 10 điểm = 225.000đ, N nhấn “ok” tức là đồng ý. Kết quả ngày này T trúng số lô 32 được 5 điểm = 400.000đ, Tổng số tiền T và N đánh bạc trong ngày là 625.000 đồng (T và N đã thanh toán xong).

Lần 21: Hồi 16 giờ 46 phút ngày 15/5/2022, T nhấn “đ 50 51 52 55 x 10k lô 77171 x 5đ 75 x 3đ” tức các số đề 50 51 52 55 mỗi số 10.000đ = 40.000đ, lô 77, 17,71 mỗi số 5 điểm. lô 75 x 3 điểm, tổng là 18 điểm = 405.000 đồng. Đến 16 giờ 56 phút cùng ngày, T tiếp tục nhấn “L 202 838 x5đ” tức các số lô 20, 02, 38, 83 mỗi số 5 điểm, tổng cộng 20 điểm lô = 450.000đ, N nhấn “ok” tức là đồng ý. Tổng số tiền T mua các số đề, lô của N ngày 15/5/2022 là 895.000đ. Kết quả ngày này T không trúng số lô, đề nào (T đã trả tiền cho N).

Lần 22: Hồi 17 giờ 58 phút ngày 18/5/2022, T nhấn “đ 171x10k” tức các số đề 17, 71 mỗi số 10.000đ = 20.000đ, N nhấn “1” tức là đồng ý. Kết quả T không trúng số đề nào (T đã trả tiền cho N).

Kết quả trưng cầu giám định; việc thu giữ, tạm giữ đồ vật, tài liệu; xử lý vật chứng:

* Vật chứng thu giữ gồm:

- Thu giữ của L 02 điện thoại di động gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng, loại A5 bên trong có lắp 02 sim số điện thoại, Sim 1: 0926985874, Sim 2: 0373303445; số IMEI 1: 863901046331935, IMEI 2: 863901046331927 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ, loại A3S bên trong có lắp 01 sim số điện thoại 0563.xxx.427; số IMEI 1: 869347031339018, IMEI 2: 869347031339000, cả hai điện thoại đều đã cũ.

- Thu giữ của B 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh, bên trong có lắp sim số điện thoại: 0922661982; số IMEI: 866967044663113, IMEI 2: 866967044663105, điện thoại đã cũ. Số tiền 5.951.000đ là số tiền B đánh bạc với Phùng Thị L ngày 28/5/2022, B đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

- Thu giữ của Thuý 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung màu xanh, bên trong có lắp sim số điện thoại 0967423813; số IMEI: 355853108231633, IMEI 2: 355854108231631, điện thoại đã cũ và số tiền 4.000.000đ.

- Thu giữ của N 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A22 màu đen, bên trong có lắp 01 sim số điện thoại 0978.501.863; số IMEI: 358475771015692/01, điện thoại đã cũ và số tiền 6.580.000đ.

- Thu giữ của V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro max màu vàng, điện thoại bị vỡ màn hình và ốp phía sau cũ.

* Ngày 10/7/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với 02 chiếc điện thoại đã thu giữ của L, kết quả:

- Tại Kết luận giám định số 2213/KL-KTHS ngày 25/7/2022, của Phòng KTTHS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định. Qua phân tích dữ liệu theo yêu cầu giám định thu được kết quả:

- Mẫu A1:

+03 tin nhắn SMS, 05 ảnh chụp trực tiếp nội dung tin nhắn trong ứng dụng Zalo; (không có liên quan đến lô đề)

+ 02 sim không có dữ liệu.

-Mẫu A2:

+11 tin nhắn SMS (có tin nhắn liên qua đến lô đề); không có tin nhắn ứng dụng Zalo;

+ 02 sim không có dữ liệu.

Toàn bộ dữ liệu nêu trên được in trong phụ lục.”

* Ngày 10/7/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 điện thoại thu giữ của B. Kết quả:

- Tại Kết luận giám định số 2215/KL-KTHIS ngày 24/7/2022, của Phòng KTTHS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“ Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định. Qua phân tích dữ liệu theo yêu cầu giám định thu được kết quả:

- Điện thoại di động: tìm thấy 09 tin nhắn SMS, 07 tin nhắn Zalo (đều không có tin nhắn liên quan đến lô đề);

- Sim không có dữ liệu.

Toàn bộ dữ liệu nêu trên được in trong phụ lục.”

* Ngày 10/7/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 điện thoại thu giữ của Thuý, kết quả:

- Tại Kết luận giám định số 2214/KL-KTHS ngày 25/7/2022 của Phòng KTTHS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

“Khôi phục, trích xuất được dữ liệu trong mẫu vật gửi giám định. Qua phân tích dữ liệu theo yêu cầu giám định thu được kết quả:

- Điện thoại di động: tìm thấy 322 tin nhắn SMS (có tin nhắn liên quan đến lô đề), 542 tin nhắn Zalo (không có liên quan đến lô đề);

- Sim không có dữ liệu.

Toàn bộ dữ liệu nêu trên được in trong phụ lục.”

* Ngày 10/7/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại thu giữ của V, kết quả:

- Phòng KTHS - Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 151/KL-KTHS ngày 21/7/2022 với nội dung từ chối giám định với lý do:

"Không trích xuất được dữ liệu đối với điện thoại di động nhãn hiệu Iphone gửi giám định do điện thoại di động trên đang bị khoá, các thiết bị hiện có chưa hỗ trợ trích xuất dữ liệu bỏ qua khoá đối với mẫu điện thoại này".

*Ngày 09/8/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định kỹ thuật số điện tử đối với 01 chiếc điện thoại thu giữ của N nêu trên, kết quả: Tại Kết luận giám định số 2547/KL-KTHS ngày 22/8/2022 của Phòng KTHS-Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận:

"Khôi phục, trích xuất dữ liệu trên mẫu vật gửi giám định, qua phân tích dữ liệu thấy có: 10 tin nhắn SMS, 109 tin nhắn ứng dụng Messenger, không có tin nhắn Zalo trên chiếc điện thoại gửi giám định thời gian từ ngày 10/4/2022 đến ngày 31/5/2022. Toàn bộ dữ liệu được in trong Bản in dữ liệu kèm theo Kết luận giám định" (đều không có tin nhắn liên quan đến lô đề).

Tại Cáo trạng số 92/CT-VKS-P2 ngày 10 tháng 9 năm 2022 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc truy tố các bị cáo Phùng Thị L, Đỗ Văn B về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Thị L, Đỗ Văn B đều phạm tội "Đánh bạc".

Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phùng Thị L từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B từ 08 tháng tháng đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 tháng tháng đến 20 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 3 Điều 321 phạt bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu bán nộp tiền sung vào ngân sách Nhà nước Điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng, loại A5 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ, loại A3S (cả hai chiếc điện thoại này thu giữ của Phùng Thị L) và 01 Điện thoại

nhãn hiệu OPPO màu xanh cũ thu giữ của Đỗ Văn B

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước ố tiền 5.951.000đ là số tiền B dùng đánh bạc với L do B đã tự nguyện giao nộp cho CQĐT.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh, bên trong có lắp sim số điện thoại 0967423813; số IMEI: 355853108231633, IMEI 2: 355854108231631 và số tiền 4.000.000đ thu giữ của Nguyễn Thị Thuý.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A22 màu đen, bên trong có lắp 01 sim số điện thoại 0978.501.863; số IMEI: 358475771015692/01 và số tiền 6.580.000đ thu của Phạm Thị N.

- Cần xác nhận đã trả lại cho Nguyễn Thị V 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro max màu vàng, điện thoại bị vỡ màn hình và ốp phía do chưa chứng minh được hành vi phạm tội của V.

Ngoài ra, đề nghị buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Phúc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Phùng Thị L, Đỗ Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với nhau, phù hợp với các tin nhắn có trong điện thoại do các đối tượng giao nộp, phù hợp với kết quả giám định và các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 28/5/2022, Đỗ Văn B nhắn tin qua điện thoại 03 tin nhắn để mua các số lô, số đề của Phùng Thị L với số tiền 5.951.000đ. Kết quả ngày hôm đó B không trúng số lô, số đề nào. Như vậy, số tiền dùng vào việc đánh bạc

của L, B ngày 28/5/2022 là 5.951.000đ.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, là nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình và cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như ma túy, trộm cắp, cướp giật... Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm các bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, vai trò tham gia trong vụ án, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Trong quá trình điều tra các bị cáo L, B đều đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Phùng Thị L: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân xấu, năm 2007 bị kết án về tội “Môi giới mại dâm” đã được xóa án tích, đến năm 2012 bị kết án về tội “Môi giới mại dâm”. Tháng 8 năm 2021, bị cáo L lại bị xét xử về tội “Đánh bạc”, chưa chấp hành án nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Như vậy thể hiện bị cáo là người coi thường pháp luật, không có ý thức hoàn lương nên việc cho bị cáo cải tạo tại địa phương sẽ không có tác dụng giáo dục. Do vậy cần chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù cách ly khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, công dân có ích cho xã hội. Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đồng thời cần tổng hợp hình phạt với Bản án số 109/2021/HS-ST ngày 31/8/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên đã xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Đánh bạc” để buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung.

Đối với bị cáo Đỗ Văn B: Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo khi bị phát hiện đã hợp tác, chấp hành pháp luật, tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc, có nơi cư trú rõ ràng và không phải chịu tình tiết tăng nặng nào nên đáng được khoan hồng. Do vậy, không cần thiết buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù giam mà cần phạt bị cáo mức hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật cũng đủ để răn đe, giáo dục, trở thành

công dân có ích cho gia đình và xã hội. Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tự nguyện nộp số tiền đánh bạc cho cơ quan điều tra theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

[3] Về hình phạt bổ sung: Với tính chất mức độ phạm tội như trên cần phạt mỗi bị cáo 10.000.000đ là phù hợp.

[4] Về vật chứng:

- 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu trắng, loại A5 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ, loại A3S thu giữ của Phùng Thị L và 01 Điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh cũ thu giữ của Đỗ Văn B là công cụ, phương tiện các bị cáo dùng vào việc phạm tội cần tịch thu bán nộp tiền sung vào ngân sách Nhà nước

- Số tiền 5.951.000đ là số tiền B dùng đánh bạc với L, B đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 4.000.000đ do Nguyễn Thị T tự nguyện nộp và tịch thu bán nộp tiền sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh, bên trong có lắp sim số điện thoại 0967423813; số IMEI: 355853108231633, IMEI 2: 355854108231631 thu giữ của Nguyễn Thị Thuý.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.580.000đ và tịch thu bán nộp tiền sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A22 màu đen, bên trong có lắp 01 sim số điện thoại 0978.501.863; số IMEI: 358475771015692/01 thu giữ của Phạm Thị N.

- Trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro max màu vàng, điện thoại bị vỡ màn hình và ốp phía sau cho Nguyễn Thị V, do chưa chứng minh được hành vi phạm tội của V là đúng, cần xác nhận.

[5] Đối với Nguyễn Thị V: Bị cáo L khai ngày 28/5/2022, L đã chuyển bảng cho V số tiền là 5.951.000đ mà L đã bán cho B. Tuy vậy, V không thừa nhận việc này, kết quả giám định không xem xét được nhận ký điện thoại của V; nhận ký điện thoại của L thì cũng không có, do đó chưa đủ căn cứ để xử lý hình sự đối với V. Việc Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý đối tượng V là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị T đã nhiều lần nhắn tin mua số lô, số đề để đánh bạc với L và với Phạm Thị N. Tuy vậy, số tiền mỗi lần T đánh bạc đều chưa đến 5.000.000đ; bản thân T chưa có tiền án, tiền sự gì, do đó hành vi của T chưa cấu

thành tội phạm đánh bạc. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Phòng PPC 02 Công an tỉnh xử phạt hành chính đối với T về hành vi đánh bạc là đúng quy định pháp luật.

Đối với Phạm Thị N đã nhiều lần nhấn tin để bán số lô, số đề cho T. Tuy vậy, số tiền mỗi lần N đánh bạc đều chưa đến 5.000.000đ; bản thân N chưa có tiền án, tiền sự gì, do đó hành vi của N chưa cấu thành tội phạm đánh bạc. Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Phòng PPC 02 Công an tỉnh xử phạt hành chính đối với T về hành vi đánh bạc là đúng quy định pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phùng Thị L, Đỗ Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52, khoản 2 Điều 56 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phùng Thị L 10 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 31/5/2022. Tổng hợp với bản án hình sự sơ thẩm số 109/2021/HS-ST ngày 31/5/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Vĩnh Yên là 09 tháng tù. Tổng cộng bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là 01 năm 07 tháng, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam của bản án số 109/2021/HS-ST ngày 31/5/2022 từ ngày 27/4/2021 đến 03/5/2021).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Đỗ Văn B 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Đỗ Văn B cho Ủy ban nhân dân xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt Phùng Thị L và Đỗ Văn B mỗi bị cáo 10.000.000đ.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu bán nộp tiền sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại nhân hiệu

OPPO màu trắng, loại A5 và 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đỏ, loại A3S (cả hai chiếc điện thoại này thu giữ của Phùng Thị L) và 01 Điện thoại nhãn hiệu OPPO màu xanh cũ thu giữ của Đỗ Văn B.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 5.951.000đ do bị cáo Đỗ Văn B đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 4.000.000đ do Nguyễn Thị T giao nộp và tịch thu bán nộp tiền sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung màu xanh, bên trong có lắp sim số điện thoại 0967423813; số IMEI: 355853108231633, IMEI 2: 355854108231631 thu giữ của Nguyễn Thị Thuý.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 6.580.000đ do Phạm Thị N nộp và tịch thu bán nộp tiền sung vào ngân sách Nhà nước điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG GALAXY A22 màu đen, bên trong có lắp 01 sim số điện thoại 0978.501.863; số IMEI: 358475771015692/01 thu giữ của Phạm Thị N.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm như Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 29 tháng 9 năm 2022 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Phúc).

- Xác nhận đã trả lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro max màu vàng, điện thoại bị vỡ màn hình và ốp phía sau cho Nguyễn Thị V, do chưa chứng minh được hành vi phạm tội của V (biên bản trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 24/8/2022).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Phùng Thị L, Đỗ Văn B mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- CQĐT - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cục THADS tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Phòng Hồ sơ - CA tỉnh Vĩnh Phúc;
- Các bị cáo;
- UBND xã T, thành phố V, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu: Hồ sơ, Tòa HS, HC-TP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị T Mai

